

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13a /2020/HNGĐ-ST

Ngày 05/6/2020

V/v: “Kiện ly hôn, tranh
chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hòa;
2. Ông Lục Văn Vãn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tạ Hoàng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Ngày 05/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 39/2020/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2020 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2020 ; Quyết định hoãn phiên tòa ngày 20/5/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nông Thị Q ; sinh năm: 1995; dân tộc: Nùng; nghề nghiệp: tự do;

Địa chỉ: Tổ 032, đường Nguyễn Tri Phương, phường L, thành phố L, tỉnh L. Có mặt.

Bị đơn: Anh Hoàng Trung Đ; sinh năm: 1980; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: tự do.

Địa chỉ: Tổ 032, đường Nguyễn Tri Phương, phường L, thành phố L, tỉnh L. (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện; bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nông Thị Q trình bày: Chị và anh Hoàng Trung Đ kết hôn ngày 28/01/2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phố Mới, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện không do bên nào ép buộc. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay cãi, chửi nhau. Mâu thuẫn gia đình xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhiều lần nhưng không được. Chị làm đơn khởi kiện xin ly hôn đến Tòa án nhưng anh Hoàng Trung Đ không hợp tác, chị đã rút đơn Tòa

án đã đình chỉ nhiều lần. Hiện anh chị đã sống ly thân mỗi người một nhà được 3 năm, không ai quan tâm đến ai. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh Hoàng Trung Đ nhằm ổn định cuộc sống sau này của mỗi người.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là Hoàng Như Ý; sinh ngày 23/12/2013. Cháu Hoàng Minh Nhật; sinh ngày 06/7/2016 hiện đang ở với chị Nông Thị Q. Khi ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi cháu 02 con chung là Hoàng Như Ý; sinh ngày 23/12/2013. Cháu Hoàng Minh Nhật; sinh ngày 06/7/2016 vì các cháu còn bé và chị cũng có thu nhập ổn định là 12.000.000 triệu đồng. Không yêu cầu anh Đông phải đóng góp phí tổn nuôi con

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã ra thông báo thụ lý giải quyết vụ án và tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và phiên hòa giải, cũng như quyết định đưa vụ án ra xét xử. nhưng bị đơn đã không đến tham tố tụng để giải quyết vụ án. Nên Tòa án đã tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã ra thông báo về việc thụ lý giải quyết vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải, tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị đơn không đã không đến tham tố tụng. Nên Toà án đã tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị Q và anh Hoàng Trung Đ kết hôn ngày 28/01/2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phố Mới, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tìm hiểu, tự nguyện không do bên nào ép buộc. Do vậy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay cãi, chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân mỗi người một nhà, không ai quan tâm đến ai. Tại phiên tòa hôm nay chị Nông Thị Q đề nghị Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh Hoàng Trung Đ. Xét thấy mâu thuẫn gia đình chị Nông Thị Q và anh Hoàng Trung Đ đã trở lên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không ai quan tâm đến ai, vợ chồng đã sống ly thân nên cuộc sống chung không thể kéo dài. Vậy cần chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Nông Thị Quỳnh, giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Trung Đ theo quy định khoản 1 điều 51; Điều 56 luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là **Hoàng Như Ý; sinh ngày 23/12/2013. Cháu Hoàng Minh Nhật; sinh ngày 06/7/2016** hiện đang ở với chị **Nông Thị Q**, chị Nông Thị Q có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cả hai cháu vì hai cháu còn bé và chị cũng có thu nhập ổn định **12.000.000 triệu đồng**. Không yêu cầu anh Hoàng Trung Đ phải đóng góp nuôi con.

Xét về vấn đề nuôi con thấy rằng: Việc giao cả hai người con chung cho chị Nông Thị Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục hai cháu là hợp lý và phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Hơn nữa các cháu đang sinh sống cùng chị Nông Thị Q kể từ khi anh chị sống ly thân đến nay. Chị Nông Thị Q có mức thu nhập là **12.000.000 triệu đồng**. Căn cứ điều 81;82;83 Luật hôn nhân và gia đình để giải quyết vấn đề nuôi con của chị Nông Thị Q là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: chị Nông Thị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020. Tòa án đã mở phiên tòa để giải quyết vụ án và đã niêm yết, tổng đạt quyết định xét xử hợp lệ cho bị đơn nhưng bị đơn không đến tham gia phiên tòa. Tòa án đã hoãn phiên tòa ấn định ngày xét xử vào ngày 05/6/2020. Nên tại phiên tòa hôm nay cần áp dụng khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí, lệ phí Tòa án để tính án phí cho các đương sự

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 51; Điều 56 ; 81 ;82 ;83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nông Thị Q được ly hôn anh Hoàng Trung Đ

2. Về con chung: Giao cháu **Hoàng Như Ý; sinh ngày 23/12/2013; cháu Hoàng Minh Nhật; sinh ngày 06/7/2016** cho chị Nông Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Trung Đ không phải đóng góp phí tổn nuôi con. Anh Hoàng Trung Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở anh Hoàng Trung Đ thực hiện quyền này.

3. Về án phí: chị Nông Thị Q phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006691 ngày 23/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; TP
- Các đương sự;
- THADS TP;
- UBND phố mới. Lào Cai
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Vân